

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2020/HS-PT

Ngày 14 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Th phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tông

Các Thẩm phán: Ông Lâm Văn Be

Bà Nguyễn Thị An Tiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Công Hậu - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Th Lang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 126/2020/TLPT-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo Huỳnh Thị Hồng Nh, Võ Văn Th và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 78/2020/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Thị Hồng Nh, sinh năm 1966 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp TB, xã TP, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T (đã chết) và bà Đặng Thị Y; chồng là Nguyễn Hoàng H và 02 con, lớn nhất sinh năm 1996 và nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/3/2020 cho đến nay, có mặt.

2. Võ Văn Th (tên gọi khác Nhọn), sinh năm 1971 tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp TB, xã TP, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M và bà Hồ Thị C (đều đã chết); vợ là Nguyễn Mỹ H (là bị cáo trong vụ án) và 02 con, lớn nhất sinh năm 1998 và nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 32/HSPT ngày 04/5/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 12 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong bản án, được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/3/2020, chuyển tạm giam từ ngày 29/3/2020, đến ngày 29/5/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang Bảo lãnh và ngày 28/6/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

3. Trần Văn U, sinh năm 1987 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp SD, xã TB, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tấn N và bà Trần Thị B; vợ là Nguyễn Thị Thanh T và 02 con, lớn nhất sinh năm 2006 và nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/3/2020, chuyển tạm giam từ ngày 29/3/2020, đến ngày 29/5/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang Bảo lãnh và ngày 28/6/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

4. Nguyễn Thanh B, sinh năm 1997 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Th N và bà Phan Thị Kim C; vợ là Trần Thị Thúy A và 01 con; tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 129/QĐ-XPHC ngày 25/10/2019, Công an xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Thanh B 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, nộp phạt ngày 03/12/2019 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/3/2020 cho đến nay, có mặt.

5. Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1987 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp TB, xã TP, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Phạm Thị M; chồng Nguyễn Văn Q (đã ly hôn) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2006 và nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 102/QĐ-XPHC ngày 24/6/2019, Công an xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Thu số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, nộp phạt ngày 02/7/2019 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/3/2020

cho đến nay, có mặt.

6. Lại Văn L, sinh năm 1969 tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp SB, xã TP, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; bị cáo có vợ Trần Thị Đ và 02 con đều sinh năm 2016; tiền án: Không có.

Nhân thân: Bản án số 39/HSST ngày 07/12/1992 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 12 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo Điều 155 và 245 Bộ luật hình sự năm 1985; Bản án số 122/STHS ngày 24/5/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh tuyên phạt 15 năm tù về tội “Giết người” và 01 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản công dân”. Tại Quyết định số 02/2009/QĐ-TA ngày 20/10/2009, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên quyết định miễn chấp hành hình phạt tù đối với Lại Văn L về tội “Hủy hoại tài sản công dân”, đã chấp hành xong 2 bản án nêu trên, được xóa án tích.

Tiền sự: Tại Quyết định số 12/QĐ-XPHC ngày 25/12/2019, Công an xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Lại Văn L số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, nộp phạt ngày 01/01/2020, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/3/2020 cho đến nay, có mặt.

7. Trần Duy T (tên gọi khác Rô), sinh năm 1987 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp BM, xã TĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần H (đã chết) và bà Hàn Thị M; vợ là Nguyễn Thị Thanh A và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” đã nộp phạt ngày 27/10/2017 nên được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/3/2020 cho đến nay, có mặt.

8. Võ Văn Hi (tên gọi khác Kiên), sinh năm 1981 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp GC, xã TP, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H (đã chết) và bà Võ Thị R; vợ là Phan Thị L (đã ly hôn) và 03 con, lớn nhất sinh năm 1999 và nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 03/3/2017 bị Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "đánh bạc trái phép", nộp phạt ngày 07/7/2017 số tiền 700.000 đồng, đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt nên được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/3/2020 cho đến nay, có mặt.

- Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 19/3/2020, tại quán nước nhà Huỳnh Thị Hồng Nh, Võ Văn Th rủ Trần Văn U cùng nhau hùn làm cái trực tiếp lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền cho 03 người khác tham gia đặt cược gồm: Lại Văn L, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thanh B. U bỏ ra trước 200.000 đồng, thua hết tiền thì Th mượn của Nh thêm 300.000 đồng. Chơi được khoảng 05 phút thì Th thua hết tiền chỉ còn 20.000 đồng. Do Nh không cho chơi trước quán nước nên những người chơi dời địa điểm ra phía sau quán để tiếp tục chơi. Lúc này có thêm 09 người đặt cược là Đỗ Thị Sương, Lương Thị Thía, Nguyễn Mỹ Hương, Phạm Thị Thi, Trần Duy T (Rô), Võ Văn Hi (Kiên), Huỳnh Thị Tha, Lương Th Được, Nguyễn Ngọc Mỹ. Vai trò của từng người, cụ thể như sau:

1. Võ Văn Th không mang theo tiền. Th rủ U hùn tiền làm cái thì U đưa cho Th 200.000 đồng. Sau khi thua hết tiền thì Th mượn tiếp của Nh thêm 300.000 đồng và tiếp tục thua 280.000 đồng, còn lại 20.000 đồng. Sau khi dời địa điểm ra phía sau quán nước của Nhung, Th mượn của H 600.000 đồng, U đưa thêm cho Th 700.000 đồng để làm cái. Do thua nhiều nên Th đưa tiền cho H giữ để chung chi thắng thua, bắt quả tang không thu giữ tiền. Tổng số tiền Th hùn làm cái là 900.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang, Th chạy thoát.

2. Trần Văn U không trực tiếp làm cái lặc tài xỉu mà đưa tiền cho Th để Th làm cái, còn U quan sát người chơi để tránh gian lận. U bỏ ra trước 200.000 đồng. Sau khi thua hết tiền và dời địa điểm ra phía sau quán nước của Nh thì U tiếp tục đưa thêm cho Th 700.000 đồng. Tổng số tiền U hùn làm cái là 900.000 đồng.

3. Nguyễn Mỹ H mang theo 2.500.000 đồng, cho Võ Văn Th mượn 600.000 đồng để Th tiếp tục làm cái. H được Th đưa giữ 1.200.000 đồng để chung chi thắng thua cho người chơi, thắng 760.000 đồng. Quá trình Th làm cái thì bão 02 ván, H đưa tiền cho T để T đưa cho Nh 02 lần, mỗi lần 10.000 đồng nên còn lại 3.840.000 đồng bị tạm giữ.

4. Trần Duy T mang theo 4.800.000 đồng để đánh bạc, thua 170.000 đồng, còn 4.630.000 đồng bị tạm giữ.

5. Đỗ Thị S mang theo 2.020.000 đồng để đánh bạc, thua 700.000 đồng, còn 1.320.000 đồng bị tạm giữ.

6. Võ Văn Hi mang theo 2.000.000 đồng để đánh bạc, thua 50.000 đồng, còn 1.950.000 đồng bị tạm giữ.

7. Lại Văn L mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, không thắng, không thua, bị tạm giữ 1.000.000 đồng.

8. Lương Thị T mang theo 600.000 đồng, khi đến nhà Nh thì được Mỹ trả 500.000 đồng, Được trả 700.000 đồng, Chi trả 400.000 đồng nên tổng cộng T có 2.200.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 600.000 đồng mang theo để đánh bạc, thua 80.000 đồng, còn 2.120.000 đồng bị tạm giữ.

9. Nguyễn Thanh B mang theo 2.320.000 đồng để đánh bạc, thắng 100.000 đồng nên có 2.420.000 đồng bị tạm giữ.

10. Nguyễn Thị Th mang theo 400.000 đồng để đánh bạc, thua 100.000 đồng, còn 300.000 đồng bị tạm giữ.

11. Phạm Thị Thi sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, bị thua hết tiền.

12. Nguyễn Ngọc Mỹ có 560.000 đồng, trả cho T 500.000 đồng tiền vay trước đó, còn 60.000 đồng sử dụng để đánh bạc, thua hết tiền nên nghỉ.

13. Huỳnh Thị Tha đặt 01 ván 10.000 đồng thì thua hết tiền nên nghỉ.

14. Lương Th Được mang theo 710.000 đồng. Khi đến quán nước của Nh thì thấy Lương Thị T nên Được đóng tiền hụi cho T hết 700.000 đồng, còn 10.000 đồng. Sau đó, Được đi ra phía sau nhà của Nh và đặt cược 01 ván 10.000 đồng thì thua nên bỏ về.

15. Huỳnh Thị Hồng Nh không tham gia đánh bạc nhưng để cho 14 người khác chơi đánh bạc tại quán của mình và thu tiền xâu 02 ván bão, mỗi ván 10.000 đồng, tổng cộng là 20.000 đồng.

Do đó, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 15.120.000 đồng. Sòng bạc hoạt động đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phối hợp với Công an xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang; thu giữ trên người của những người tham gia đánh bạc 17.580.000 đồng và trên chiếu bạc gồm: 260.000 đồng, 01 đĩa sứ màu trắng (chung lắc tài xỉu); 09 hột xí ngầu; 02 cái mạnh bao.

Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2020/HS-ST ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã xử:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Thị Hồng Nh** 01 (một) năm tù về tội “**Gá bạc**”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án;

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Văn Th (tự Nhọn)** 01 (một) năm tù về tội “**Đánh bạc**”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án và được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2020 đến ngày 29/5/2020;

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn U** 09 (chín) tháng tù về tội “**Đánh bạc**”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án và được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2020 đến ngày 29/5/2020;

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lại Văn L** 09 (chín) tháng tù về tội “**Đánh bạc**”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Duy T (tự Rô)** 09 (chín) tháng tù về tội “**Đánh bạc**”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh B** 06 (sáu) tháng tù về tội “**Đánh bạc**”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

7. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Th** 06 (sáu) tháng tù về tội “**Đánh bạc**”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

8. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Văn Hi (tự Kiên)** 06 (sáu) tháng tù về tội “**Đánh bạc**”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14/9/2020, bị cáo Nguyễn Thị Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo.

Ngày 21/9/2020, bị cáo Võ Văn Hi, Trần Văn U, Nguyễn Thanh B, Huỳnh Thị Hồng Nh, Võ Văn Th, Trần Duy T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo; bị cáo Lại Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

+ Kiểm sát viên: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thị Th, Lại Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Hồng Nh, Võ Văn Th, Trần Văn U, Trần Duy T, Võ Văn Hi; đề nghị xử phạt Huỳnh Thị Hồng Nh 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm; xử phạt Võ Văn Th, Trần Văn U, Trần Duy T, Võ Văn Hi, mỗi bị cáo từ 40 đến 50 triệu đồng.

+ **Lời nói sau cùng của bị cáo:**

Bị cáo Nguyễn Thanh B: Xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo.

Nguyễn Thị Th: Xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo để nuôi con đang ở nhà trọ.

Lại Văn L: Xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo để lo cho gia đình.

Huỳnh Thị Hồng Nh: Xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo.

Võ Văn Th: Xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo để lo cho gia đình.

Trần Văn U: Xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo.

Trần Duy T: Xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo để lo cho gia đình.

Võ Văn Hi: Xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo; Kiểm sát viên đề nghị sửa bản án sơ thẩm

theo hướng chuyển hình phạt tù sang hình phạt tiền đối với các bị cáo Võ Văn Th, Trần Văn U, Trần Duy T, Võ Văn Hi; chuyển cho hưởng án treo đối với bị cáo Huỳnh Thị Hồng Nh; giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thị Th, Lại Văn L.

[2] Nội dung vụ án: Vào khoảng 13 giờ ngày 19/3/2020, tại quán nước nhà Huỳnh Thị Hồng Nh thuộc Ấp TB, xã TP, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Võ Văn Th, Trần Văn U và Nguyễn Mỹ H đang lách tài xỉu thắng thua bằng tiền với Trần Duy T, Đỗ Thị S, Võ Văn Hi, Lại Văn L, Lương Thị T, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thị Th, Phạm Thị Thi, Nguyễn Ngọc M, Huỳnh Thị Tha, Lương Th Được. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc được xác định là 15.120.000 đồng. Huỳnh Thị Hồng Nh không tham gia đánh bạc nhưng để cho 14 bị cáo khác tham gia đánh bạc tại quán của mình và thu lợi bất chính 20.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Thị Hồng Nh đã có đủ yếu tố cấu Th tội “Gá bạc” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo Võ Văn Th, Trần Văn U, Nguyễn Mỹ Hương, Trần Duy T, Đỗ Thị Sương, Võ Văn Hi, Lại Văn L, Lương Thị Thía, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thị Th, Phạm Thị Thi, Nguyễn Ngọc Mỹ, Huỳnh Thị Tha, Lương Th Được đã có đủ yếu tố cấu Th tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, vì cờ bạc nói chung là một tệ nạn xã hội, dẫn đến nhiều hành vi trái pháp luật khác phát sinh nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi mỗi bị cáo đã thực hiện để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

- Tình tiết giảm nhẹ:

+ Các bị cáo Huỳnh Thị Hồng Nh, Võ Văn Th, Trần Văn U, Trần Duy T, Võ Văn Hi, Lại Văn L, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thị Th đã Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Các bị cáo Trần Văn U, Trần Duy T, Võ Văn Hi, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thị Th có thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Bị cáo Huỳnh Thị Hồng Nh, Võ Văn Th, sau khi phạm tội đã ra đầu thú.

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Nhân thân:

+ Bị cáo Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thanh B, Lại Văn L có tiền sự về hành vi "đánh bạc trái phép", đến ngày phạm tội là chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

+ Bị cáo Lại Văn L: Bản án số 39/HSST ngày 07/12/1992 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 12 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”; Bản án số 122/STHS ngày 24/5/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh tuyên phạt 15 năm tù về tội “Giết người” và 01 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản công dân”. Tại Quyết định số 02/2009/QĐ-TA ngày 20/10/2009, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên quyết định miễn chấp hành hình phạt tù đối với Lại Văn L về tội “Hủy hoại tài sản công dân”, đã chấp hành xong 2 bản án nêu trên, được xóa án tích.

+ Bị cáo Trần Duy T: Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt ngày 27/10/2017 nên được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

+ Bị cáo Võ Văn Hi: Ngày 03/3/2017 bị Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, nộp phạt được 700.000 đồng, đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt nên được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

+ Bị cáo Võ Văn Th: Tại Bản án số 32/HSPT ngày 04/5/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong bản án, được xóa án tích.

Xét mức độ phạm tội của từng bị cáo:

Bị cáo Võ Văn Th và Trần Văn U hùn nhau làm cái mỗi người 900.000 đồng với tổng số tiền là 1.800.000 đồng, bị cáo Th là người trực tiếp lặc tài xỉu.

Các bị cáo còn lại là người tham gia đánh bạc, sử dụng số tiền đánh bạc như sau: Bị cáo Trần Duy T 4.800.000 đồng, Nguyễn Thanh B 2.320.000 đồng, Võ Văn Hi 2.000.000 đồng, Lại Văn L 1.000.000 đồng, Nguyễn Thị Th 400.000 đồng. Số tiền mỗi bị cáo dùng vào việc đánh bạc là một trong những căn cứ để xem xét, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm khi quyết định hình phạt đối với mỗi bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng:

+ Bị cáo Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thanh B, Lại Văn L bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, đến lần phạm tội này chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

+ Bị cáo Huỳnh Thị Hồng Nh phạm tội "Gá bạc" do đã nhận tiền xâu 02 lần thu được 20.000 đồng. Số tiền bị cáo Nh thu lợi nhỏ, bị cáo không có quy định về thu tiền xâu, số tiền này do Võ Văn Th tự cho bị cáo khi cái được "bảo" (3 hột xí ngầu cùng một số). Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt tù phạt tù sang phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

+ Các bị cáo Trần Văn U, Trần Duy T, Võ Văn Hi, mỗi bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ; Võ Văn Th có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn nên cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, chuyển sang hình phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo, phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Trong vụ án, Võ Văn Th, Trần Văn U giữ vai trò chủ bạc nên có mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Các bị cáo Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thanh B, Lại Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

- Các bị cáo Huỳnh Thị Hồng Nh, Võ Văn Th, Trần Văn U, Trần Duy T, Võ Văn Hi không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thanh B, Lại Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lại Văn L 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; sửa Bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Thị Hồng Nh; phạt bị cáo Huỳnh Thị Hồng Nh 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Huỳnh Thị Hồng Nh cho Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; sửa Bản án sơ thẩm về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Võ Văn Th, Trần Văn U, Trần Duy T, Võ Văn Hi.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Văn Th nộp số tiền 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn U nộp số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trần Duy T nộp số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Hi nộp số tiền 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Các bị cáo Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thanh B, Lại Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

- Các bị cáo Huỳnh Thị Hồng Nh, Võ Văn Th, Trần Văn U, Trần Duy T, Võ Văn Hi không phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cụcTHA dân sự huyện;
- Công an cấp xã (nơi cư trú của bị cáo);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tông